TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ V** **TỈNH P**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:43/2019/QĐST-HNGĐ	Việt Trì, ngày 29 tháng 01 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Nguyễn Thị Hải T** - Sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT:Tổ 19B, phố T, Phường T, thành phố V, tỉnh P

Bị đơn: Anh **Nguyễn Tiến D** - Sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khu 6, xó N, huyện Đ, tỉnh P

Hiện tạm trỳ ở: Tổ 24, khu 2A, phường N, thành phố V, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đỡnh;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đó hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biờn bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải T và anh Nguyễn Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị T, anh D thống nhất vợ chồng không có, nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T xin chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghỡn đồng). Xác nhận chị T đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0002964 ngày07/01/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Việt Trì. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghỡn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS thành phố V
- UBND x ãN
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn B

Toµ ¸n nh©n d©n
Thµnh phè v
§éc lËp - Tù do - H¹nh phóc
tØnh P

céng hoµ x· héi chñ nghÜa viÖt nam

ViÖt Tr×, ngµy 29 th¸ng 01 n¨m 2019
Sè:43/2019/Q§ST-HNG§

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN T ÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 16/2019/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 01 năm 2019 giữa:

Nguyªn ®¬n: Chị **Nguyễn Thị Hải T** - Sinh năm 1996

Nơi ĐKHKTT:Tổ 19B, phố T, Phường T, thành phố V, tỉnh P

BÞ ®¬n: Anh **Nguyễn Tiến D** - Sinh năm 1992

Nơi ĐKHKTT: Khu 6, xã N, huyện Đ, tỉnh P

Hiện tạm trú ở: Tổ 24, khu 2A, phường N, thành phố V, tỉnh P

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm 2019

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 01 năm

2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hải T và anh Nguyễn Tiến D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung, tài sản chung, công nợ, công sức đóng góp: Chị T, anh D thống nhất vợ chồng không có, nên không đặt ra giải quyết.

- Về án phí ly hôn sơ thẩm: Chị T xin chịu 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng). X¸c nhËn chị T ®· nép 300.000 ®ång (ba tr¨m ngh×n ®ång) t¹i biªn lai thu tiÒn t¹m øng ¸n phÝ, lÖ phÝ tßa ¸n sè 0002964 ngµy07/01/2019 t¹i Chi côc Thi hµnh ¸n d©n sù thµnh phè ViÖt Tr×. Hoàn trả cho chị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKS thành phố V
- UBND xã N
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn B